

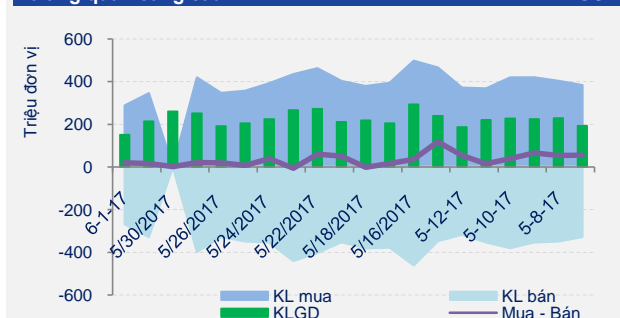
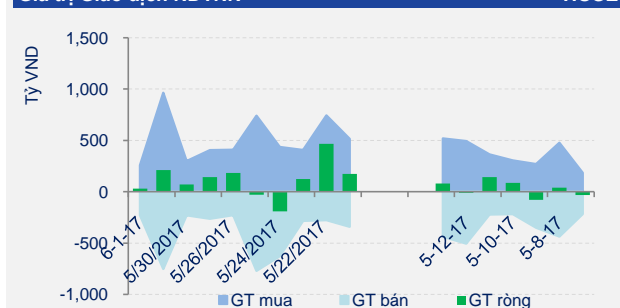
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

6-1-2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	741.80	93.99
% Thay đổi	↑ 0.54%	↑ 0.09%
KLGD (CP)	151,784,230	51,453,165
GTGD (tỷ đồng)	3,548.42	536.98
Tổng cung (CP)	268,975,350	88,771,200
Tổng cầu (CP)	287,544,650	94,524,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,590,500	863,350
KL mua (CP)	6,761,550	1,053,602
GTmua (tỷ đồng)	258.44	13.20
GT bán (tỷ đồng)	229.13	11.26
GT ròng (tỷ đồng)	29.31	1.94

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.03%	11.1	2.0	1.4%
Công nghiệp	↑ 0.40%	16.0	3.9	30.6%
Dầu khí	↓ -0.13%	15.8	2.9	2.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.53%	18.3	4.2	1.7%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.56%	15.6	2.6	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.98%	19.0	6.2	10.9%
Ngân hàng	↓ -0.05%	13.9	1.7	8.1%
Nguyên vật liệu	↑ 0.10%	8.8	1.8	17.0%
Tài chính	↑ 0.70%	21.4	2.7	26.6%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.24%	11.9	2.2	1.3%
VN - Index	↑ 0.54%	15.8	4.0	90.4%
HNX - Index	↑ 0.09%	11.3	1.7	9.6%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch tăng điểm của cả hai chỉ số, tuy nhiên chỉ có VN-Index giữ được đà tăng về cuối phiên còn HNX-Index lùi về sát mốc tham chiếu. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 3.98 điểm (0,54%) lên 741,80 điểm; chỉ số HNX-Index tăng 0.08 điểm (0,08%) xuống 93,99 điểm. Thanh khoản trên cả hai sàn giảm mạnh so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt 4.131 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 203 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 580 tỷ đồng. Độ rộng thị trường trong phiên hôm nay là tương đối tích cực với 227 mã tăng giá, 129 mã đứng giá, 201 mã giảm giá. Trong số các cổ phiếu vốn hóa lớn bên cạnh VNM (+1,5%), MSN (+1,6%), BVH (+1,0%) VJC là mã có đà tăng khá mạnh với 1.72% sau thông tin ký kết hợp đồng trị giá 4.7 tỷ USD với các đối tác Mỹ. Nhóm cổ phiếu ngân hàng tăng điểm tích cực trong phiên sáng, tuy nhiên đã có sự phân hóa về cuối phiên khi chỉ còn VCB và MBB tăng giá còn một số mã khác giảm như CTG (-0,8%), BID (-0.8%), ACB (-0.8%), SHB đứng giá. Nhóm cổ phiếu tôn thép và phân bón sau phiên hôm qua tăng mạnh nhờ các thông tin liên quan tới áp thuế tự vệ và điều tra áp dụng thuế với phân bón DAP nhập khẩu đã có phiên giao dịch hạ nhiệt khi hầu hết đều giảm giá như HPG (-0,3%), HSG (-1,4%), NKG (-1,5%), DPM (-0.65%). Một số cổ phiếu nóng giảm sàn trong phiên hôm qua như LDG, SCR, BHS đã có sự phục hồi trở lại hoặc thu hẹp đà giảm về cuối phiên.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường diễn biến giằng co với thanh khoản thấp cho thấy tâm lý khá thận trọng của bên mua tuy nhiên áp lực bán giá thấp cũng không mạnh. Các tín hiệu về xu hướng trung và dài hạn của thị trường hiện vẫn đang ở mức tích cực, tuy nhiên trong ngắn hạn nhiều khả năng sẽ tiếp tục có những phiên rung lắc tạo nền tảng tích lũy cho các đợt tăng giá tiếp theo. Do vậy nhà đầu tư ngắn hạn không nên mua đuổi cổ phiếu giá cao, nếu đang trong trạng thái sử dụng margin cao thì có thể tận dụng các nhịp phục hồi để giảm tỷ trọng cổ phiếu về mức an toàn đặc biệt với các cổ phiếu tăng nóng trong thời gian qua. Đối với nhà đầu tư trung dài hạn đang nắm giữ cổ phiếu cơ bản có kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt xem xét gia tăng tỷ trọng trong các đợt điều chỉnh của thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

6-1-2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm khá tốt trong phiên giao dịch sáng, và vẫn giữ được đà tăng cho đến hết phiên chiều, mức cao nhất đạt được là 742,23 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 3,98 điểm (0,54%) lên 741,80 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 2.200 đồng, VIC tăng 300 đồng, MSN tăng 700 đồng. Ở chiều ngược lại, CTG giảm 150 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm tích cực trong phiên sáng, với mức đỉnh đạt được trong phiên tại 94,69 điểm. Tuy nhiên, chỉ số đã nhanh chóng lùi dần về mức tham chiếu trong phiên chiều. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,08 điểm (0,08%) lên 93,99 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVI tăng 1.800 đồng, NVB tăng 500 đồng, VGC tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, ACB giảm 200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 29,1 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,16 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 44,6 tỷ đồng tương ứng với 1,47 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 20,1 tỷ đồng tương ứng với 132 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NVL là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 36,85 tỷ đồng tương ứng với 553,6 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 1,94 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 190 nghìn cổ phiếu. SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,61 tỷ đồng tương ứng với 148 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là IVS với 1,35 tỷ đồng tương ứng với 134,7 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,15 tỷ đồng tương ứng với 298,9 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PMI Việt Nam tháng 5 xuống thấp nhất 14 tháng

Chỉ số Nhà quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index™ – PMI™) toàn phần lĩnh vực sản xuất Việt Nam của Nikkei – một chỉ số tổng hợp đo lường kết quả hoạt động của ngành sản xuất - đã giảm từ 54,1 điểm của tháng trước xuống 51,6 điểm trong tháng 5.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trở lại sau 2 phiên liên tiếp giảm điểm trước đó. Tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 741 điểm (MA5-10) và kháng cự tại 748 điểm (đỉnh phiên 29/5). Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 725-733 điểm. Về xu hướng trong dài hạn, VN-Index tiếp tục duy trì trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 691 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, nhiều khả năng VN-Index sẽ tiếp đà hồi phục để tiến gần hơn đến vùng đỉnh cũ tại 748 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số được xác định tại 735-741 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm phiên thứ 2 liên tiếp với mức tăng rất nhẹ. Tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 93,2-93,7 điểm (MA5-10) và kháng cự tại 94,7 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 90,7-91,9 điểm (MA20-50). Về xu hướng trong dài hạn, HNX-Index tiếp tục trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 85,2 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index sẽ hướng đến kháng cự tại 94,7 điểm, vùng hỗ trợ của chỉ số trong khoảng 93,2-93,7 điểm.

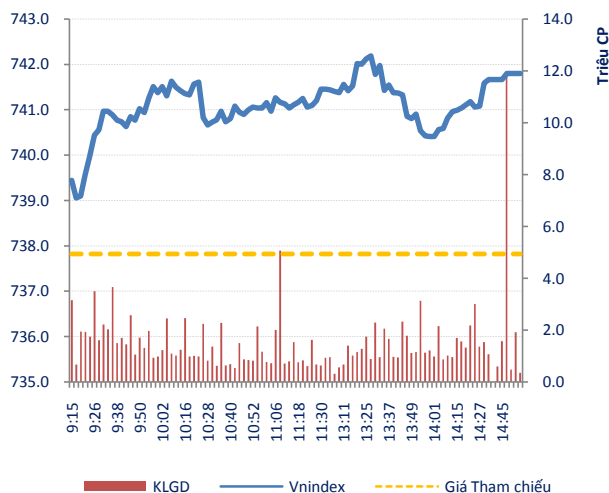
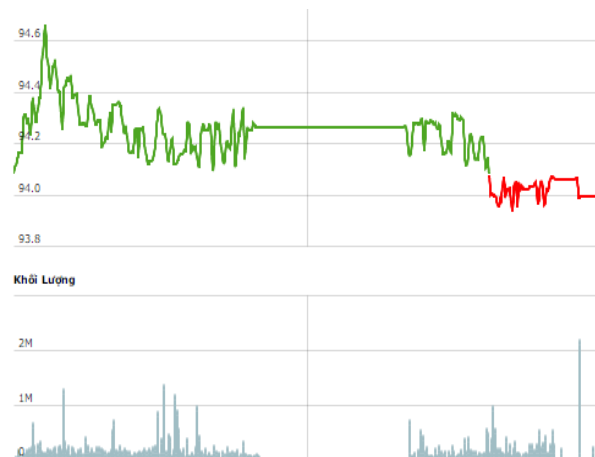
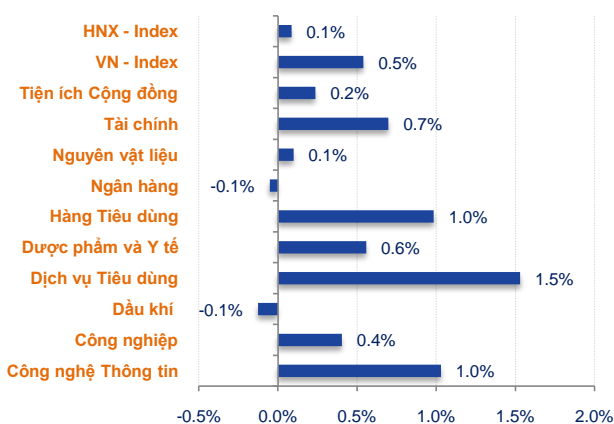
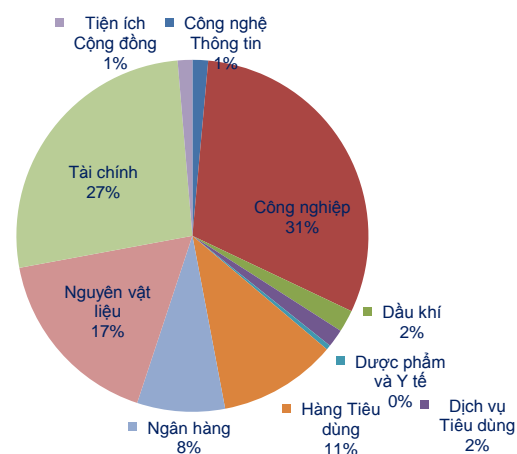
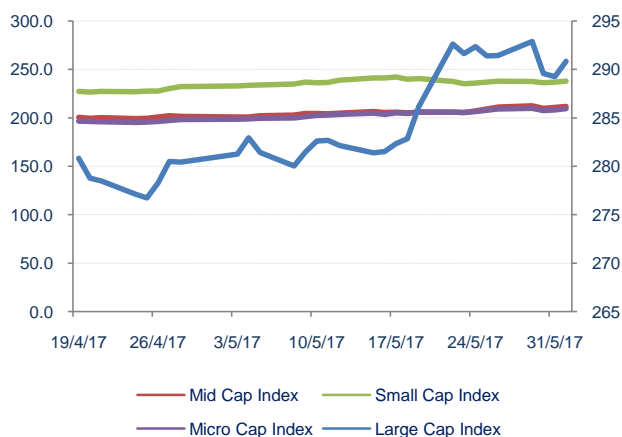
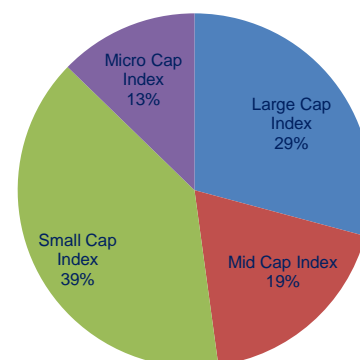


TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 14 giờ 40 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,30 - 36,38 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng	Ngày 31/5 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.396, tăng 5 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ 30 phút, giá vàng thế giới giảm 6,05 USD/ounce tương ứng 0,48% xuống 1.265,95 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ 30 phút, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,16 điểm tương ứng 0,15% lên 97,06 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1226 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2877 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,14 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ 30 phút, giá dầu thô nặng Brent giảm 1,53 USD tương ứng 3,04% xuống 50,31 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 1,34 USD tương ứng 2,77% xuống 48,32 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones lùi 50.81 điểm (tương đương 0.24%) xuống 21,029.47 điểm, chỉ số S&P 500 mất 2.91 điểm (tương đương 0.12%) còn 2,412.91 điểm và chỉ số Nasdaq Composite hạ 7.01 điểm (tương đương 0.11%) xuống 6,203.19 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,471,160	PVD	555,860
2	KBC	612,820	NVL	553,600
3	DXG	337,910	CCL	313,720
4	CTG	219,810	VIC	285,730
5	PVT	172,680	KDC	272,570

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	148,000	SHB	298,900
2	IVS	134,700	PVS	119,760
3	KKC	48,900	TNG	29,000
4	CEO	44,000	VKC	26,000
5	HHG	41,600	PCG	20,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	3.30	3.27	↓ -0.91%	8,318,170
SCR	11.35	11.10	↓ -2.20%	7,891,440
HSG	32.80	32.35	↓ -1.37%	7,633,670
FLC	7.30	7.28	↓ -0.27%	5,127,780
LDG	14.25	15.00	↑ 5.26%	4,984,920

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.20	7.20	→ 0.00%	11,374,803
SHS	10.60	10.80	↑ 1.89%	3,225,510
ACB	25.00	24.80	↓ -0.80%	2,443,771
DCS	2.40	2.50	↑ 4.17%	2,390,553
KLF	2.50	2.50	→ 0.00%	2,347,157

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TNT	3.86	4.13	0.27	↑ 6.99%
QBS	8.80	9.41	0.61	↑ 6.93%
EMC	17.45	18.65	1.20	↑ 6.88%
TV1	21.15	22.60	1.45	↑ 6.86%
AMD	16.85	18.00	1.15	↑ 6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KHB	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
SGC	59.00	64.90	5.90	↑ 10.00%
SFN	26.20	28.80	2.60	↑ 9.92%
MHL	6.10	6.70	0.60	↑ 9.84%
PPY	12.20	13.40	1.20	↑ 9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TDW	25.75	23.95	-1.80	↓ -6.99%
NVT	4.01	3.73	-0.28	↓ -6.98%
SII	24.25	22.60	-1.65	↓ -6.80%
TNI	12.85	12.00	-0.85	↓ -6.61%
MDG	11.75	11.00	-0.75	↓ -6.38%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SCL	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%
DZM	10.10	9.10	-1.00	↓ -9.90%
GLT	45.00	40.70	-4.30	↓ -9.56%
HAD	42.00	38.10	-3.90	↓ -9.29%
APP	11.00	10.00	-1.00	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	8,318,170	2.0%	189	17.3	0.3
SCR	7,891,440	3250.0%	764	14.5	0.8
HSG	7,633,670	41.0%	5,044	6.4	2.4
FLC	5,127,780	12.7%	1,715	4.2	0.5
LDG	4,984,920	15.5%	2,021	7.4	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	11,374,803	7.4%	888	8.1	0.6
SHS	3,225,510	10.8%	1,196	9.0	0.9
ACB	2,443,771	10.7%	1,514	16.4	1.7
DCS	2,390,553	1.8%	192	13.0	0.2
KLF	2,347,157	1.0%	104	24.1	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TNT	↑ 7.0%	1.0%	104	39.8	0.4
QBS	↑ 6.9%	1.5%	179	52.7	0.8
EMC	↑ 6.9%	1.1%	120	154.9	1.8
TV1	↑ 6.9%	11.3%	1,384	16.3	1.8
AMD	↑ 6.8%	5.2%	651	27.7	1.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KHB	↑ 10.0%	0.0%	(2)	-	0.2
SGC	↑ 10.0%	29.7%	4,556	14.2	4.2
SFN	↑ 9.9%	22.0%	3,845	7.5	1.7
MHL	↑ 9.8%	16.1%	2,010	3.3	0.5
PPY	↑ 9.8%	20.3%	2,776	4.8	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,471,160	39.1%	5,944	5.1	1.2
KBC	612,820	7.4%	1,363	11.9	1.0
DXG	337,910	24.2%	2,924	6.2	1.3
CTG	219,810	11.5%	1,858	10.0	1.2
PVT	172,680	11.3%	1,584	8.5	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	148,000	10.8%	1,196	9.0	0.9
IVS	134,700	0.3%	30	337.3	1.0
KKC	48,900	40.0%	7,244	2.1	0.9
CEO	44,000	11.8%	1,734	6.6	1.0
HHG	41,600	15.6%	1,841	4.9	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	220,459	44.5%	6,991	21.7	8.9
VCB	130,599	14.7%	2,000	18.2	2.6
SAB	121,843	34.0%	7,255	26.2	9.7
VIC	106,959	3.9%	641	63.3	4.1
GAS	106,573	18.9%	4,115	13.5	2.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	24,450	10.7%	1,514	16.4	1.7
VCS	9,888	50.6%	12,032	13.7	6.1
SHB	8,058	7.4%	888	8.1	0.6
VCG	7,995	6.8%	1,129	16.0	1.3
PVS	7,549	8.1%	2,150	7.9	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	3.39	-9.7%	(1,357)	-	0.8
NVT	3.00	0.7%	69	54.3	0.5
SAB	2.85	34.0%	7,255	26.2	9.7
PPI	2.84	-2.3%	(252)	-	0.3
MCP	2.80	12.3%	1,661	15.1	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DPC	4.58	6.3%	1,090	17.2	1.1
V21	3.79	1.3%	129	63.5	1.1
TEG	3.43	18.3%	2,128	3.8	0.7
NDF	3.39	-6.7%	(698)	-	1.0
VGP	3.17	9.4%	1,910	11.8	1.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
